|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
|  | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  |  |
| Số: /TTr-BGTVT | *Hà Nội, ngày tháng năm 2019* |

DỰ THẢO

**TỜ TRÌNH CHÍNH PHỦ**

**Dự thảo Nghị định quy định về nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng**

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ, Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/05/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Căn cứ quy định tại Điều 49 của Bộ luật hàng hải Việt Nam ngày 25/11/2015; Bộ Giao thông vận tải kính trình Chính phủ dự thảo Nghị định quy định về nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng (sau đây gọi tắt là Dự thảo Nghị định)với những nội dung chính như sau:

**I. Sự cần thiết ban hành Nghị định**

1. Diễn biến từ nền kinh tế toàn cầu những năm qua đã có tác động sâu sắc và rõ rệt đến thị trường vận tải biển nói chung và ngành công nghiệp tàu thủy nói riêng, hiện ngành công nghiệp tàu thủy vẫn đang trong quá trình tái cơ cấu, ảnh hưởng của thời gian dài đầu tư dàn trải, mất cân đối giữa sửa chữa và đóng mới, giữa các gam tàu, chủng loại tàu và nhu cầu đóng mới tàu rất ít. Theo nhận định thì ngành công nghiệp tàu thuỷ sẽ tiếp tục gặp khó khăn trong 3 đến 5 năm tới. Các doanh nghiệp vẫn tiếp tục phải cắt giảm lao động, thu hẹp sản xuất kinh doanh vì thiếu việc làm, việc kinh doanh thua lỗ, lãng phí tài sản, cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật và trang thiết bị, công nghệ đã được đầu tư; có doanh nghiệp lâm vào tình trạng phá sản, chờ giải thể. Đứng trước những thách thức nêu trên, ngày 23/6/2014 Quốc hội đã thông qua Luật Bảo vệ môi trường, trong đó cho phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ, mở ra hướng đi và tháo gỡ khó khăn cho ngành công nghiệp tàu thủy của Việt Nam trong đó có các doanh nghiệp thuộc Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy.

Trên cơ sở Luật bảo vệ môi trường năm 2014, ngày 26/11/2014, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 114/2014/NĐ- CP quy định về điều kiện được phép nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2015) nhằm quy định cụ thể đối tượng, điều kiện được phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ và quản lý hoạt động phá dỡ tàu biển tại Việt Nam.

Trong quá trình thực thi Nghị định số 114/2014/NĐ-CP, Quốc hội và Chính phủ đã ban hành một số văn bản quy phạm pháp luật có điều khoản sửa đổi, trùng lặp, xung đột hoặc bãi bỏ một số quy định về đối tượng, điều kiện được phép nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng, như: (1) Luật số 35/2018/QH14 năm 2018: bãi bỏ *quy định về quy hoạch cơ sở phá dỡ tàu biển và quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cơ sở phá dỡ tàu biển* tại Điều 46 và khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hàng hải Việt Nam; (2) Nghị định số 147/2018/NĐ-CP: sửa đổi quy định về Doanh nghiệp phá dỡ tàu biển và quy định về điều kiện đưa cơ sở phá dỡ tàu biển vào hoạt động tại khoản 1 Điều 7 và Điều 12 của Nghị định số 114/2014/NĐ-CP; (3) Nghị định số 19/2015/NĐ-CP: quy định chi tiết tại Chương V các điều kiện, yêu cầu về bảo vệ môi trường đối với hoạt động nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng; (4) Nghị định số 18/2015/NĐ-CP: quy định chi tiết thủ tục, thời điểm xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành; (5) Nghị định 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật bảo vệ môi trường, trong đó có sửa đổi quy định về bảo vệ môi trường đối với cơ sở phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng.

Ngoài ra, thủ tục cấp, cấp lại và thu hồi Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ hiện được quy định trong Thông tư số 37/2015/TT-BGTVT ngày 28/7/2015 của Bộ Giao thông vận tải là chưa phù hợp với Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

Do đó, việc tổ chức thực hiện Nghị định số 114/2014/NĐ-CP gặp nhiều khó khăn, bất cập và đến nay chưa có cơ sở phá dỡ tàu biển nào được công bố, cho phép thực hiện phá dỡ theo quy định của Nghị định.

***Như vậy, việc xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 114/2014/NĐ-CP và Điều 4 Nghị định số 147/2018/NĐ-CP là cần thiết, phù hợp, tạo cơ sở pháp lý thống nhất để Bộ Giao thông vận tải thực hiện chức năng, nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao và hỗ trợ doanh nghiệp trong hoạt động nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng.***

2. Thời gian qua, Bộ Giao thông vận tải đã phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được Chính phủ giao tại Nghị định số 114/2014/NĐ-CP, trong đó Bộ Giao thông vận tải đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ triển khai thực hiện như sau:

2.1. Về cơ sở thực tiễn

- Ngày 28/7/2015, Bộ Giao thông vận tải đã ban hành Thông tư số 37/2015/TT-BGTVT quy định thủ tục cấp Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ, trong đó quy định về thủ tục cấp, cấp lại và thu hồi Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ tại Việt Nam.

- Ngày 31/12/2015, Bộ Giao thông vận tải đã ban hành Quyết định số 4711/QĐ-BGTVT phê duyệt Quy hoạch chi tiết cơ sở phá dỡ tàu giai đoạn đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.

- Đồng thời, Bộ Giao thông vận tải thành lập Ban chỉ đạo và Tổ công tác xây dựng theo Quyết định số 1814/QĐ-BGTVT ngày 20/5/2015 với các thành viên của các Bộ, ngành liên quan thực hiện Đề án phá dỡ tàu biển. Ban chỉ đạo đã nỗ lực triển khai thực hiện và lựa chọn được 04 đơn vị trực thuộc SBIC, gồm các Công ty TNHH MTV đóng tàu Phà Rừng, Công ty TNHH MTV đóng tàu Bạch Đằng, Công ty TNHH MTV đóng tàu Nam Triệu, Công ty TNHH MTV đóng tàu Bến Thủy có thể đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn về cơ sở hạ tầng, trang thiết bị và công nghệ, nguồn nhân lực theo quy định liên quan đến hoạt động phá dỡ tàu biển.

- Ngày 22/11/2017, Bộ Giao thông vận tải có Văn bản số 13163/BGTVT-MT trình Chính phủ về việc thí điểm đưa cơ sở phá dỡ tàu biển vào hoạt động; ngày 27/11/2017, Văn phòng Chính phủ có Văn bản số 12638/VPCP-CN lấy ý kiến đối với đề nghị thí điểm đưa cơ sở phá dỡ tàu biển vào hoạt động đối với các bộ, ngành. Trên cơ sở đó, ngày 17/01/2018, Văn phòng Chính phủ có Văn bản số 653/VPCP-CN yêu cầu Bộ Giao thông vận tải, Bộ Tài nguyên và Môi trường quyết định đưa cơ sở phá dỡ tàu biển vào hoạt động theo thẩm quyền, theo đúng quy định của pháp luật.

Ngoài ra, thực hiện Quyết định số 767/QĐ-BGTVT ngày 15/6/2018 của Bộ Giao thông vận tải về công bố phương án cắt giảm, đơn giản các quy định về điều kiện kinh doanh và ngày 24/10/2018, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 147/2018/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về điều kiện kinh doanh trong lĩnh vực hàng hải, trong đó đã có sửa đổi một số nội dung tại Nghị định số 114/2014/NĐ-CP.

Tuy nhiên, hiện nay chưa có cơ sở phá dỡ tàu biển được công bố đưa vào hoạt động bởi các lý do sau:

- Nghị định số 114/2014/NĐ- CP quy định về điều kiện được phép nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng nhằm quy định cụ thể đối tượng, điều kiện được phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ và quản lý hoạt động phá dỡ tàu biển tại Việt Nam trong đó có quy định để đưa cơ sở phá dỡ tàu biển vào hoạt động, các cơ sở phá dỡ phải có: “*Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của cơ sở phá dỡ tàu biển; Giấy xác nhận các công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành; Giấy đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại; Giấy phép xả thải vào nguồn nước; Văn bản nghiệm thu về phương án phòng, chống cháy, nổ; Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; Bản vẽ tổng thể về vị trí bố trí trang thiết bị của cơ sở phá dỡ tàu biển; Bản kê khai danh sách lao động trực tiếp tham gia hoạt động phá dỡ tàu biển; Danh mục trang thiết bị bảo hộ an toàn lao động; Giấy chứng nhận hệ thống quản lý môi trường”*

- Ngày 14/02/2015, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 19/2015/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo vệ môi trường, trong đó có quy định: *“Dự án xây dựng cơ sở phá dỡ tàu biển phải có báo cáo đánh giá tác động môi trường do Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt; Cơ sở hoạt động phá dỡ tàu biển phải áp dụng tiêu chuẩn hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 14001; Có cán bộ được cấp chứng chỉ tập huấn nghiệp vụ về bảo vệ môi trường theo quy định của Bộ Tài nguyên và Môi trường”*.

Ngày 13/5/2019, Chính phủ ban hành Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật bảo vệ môi trường (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2019), trong đó mục 15 sửa đổi, bổ sung Điều 22 và mục 16 sửa đổi khoản 1 và khoản 4, bổ sung khoản 5 Điều 24. Theo quy định tại các Nghị định nêu trên về cơ bản các doanh nghiệp thuộc Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy có thể đáp ứng đầy đủ các quy định liên quan đến cơ sở hạ tầng, trang thiết bị và công nghệ, nguồn nhân lực cũng như liên quan đến công tác quản lý chất thải phát sinh từ hoạt động phá dỡ tàu biển, cụ thể như sau:

- Các doanh nghiệp thuộc Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy đã có đăng ký kinh doanh và có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực kinh doanh và phá dỡ tàu biển; về hiện trạng cơ sơ hạ tầng, trang thiết bị, công nghệ và năng lực kinh nghiệm của các doanh nghiệp hiện đều đảm bảo để thực hiện phá dỡ tàu biển, không cần phải đầu tư bổ sung thêm. Thêm vào đó, hiện các Doanh nghiệp đang có số lao động với nhiều năm kinh nghiệm đủ để tham gia vào lĩnh vực nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ*.*

- Chất thải phát sinh từ hoạt động phá dỡ có thành phần và tính chất tương tự như chất thải phát sinh từ hoạt động sửa chữa, do đó về công tác thu gom và xử lý chất thải phát sinh từ hoạt động phá dỡ tàu biển được thực hiện cơ bản tương tự như hoạt động sửa chữa và hiện nay các doanh nghiệp đều đang tuân thủ các quy định liên quan đến thu gom và xử lý chất thải thông thường và chất thải nguy hại trong quá trình sửa chữa tàu và phá dỡ tàu biển theo qui định của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Bên cạnh đó, doanh nghiệp đã ký hợp đồng với các đơn vị có chức năng được cấp phép để vận chuyển, xử lý, tiêu hủy rác thải thông thường và chất thải nguy hại.

Tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực hiện các doanh nghiệp đã gặp một số vướng mắc đối với quy định về thủ tục môi trường liên quan đến việc đưa cơ sở phá dỡ vào hoạt động, các doanh nghiệp của Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy chưa kịp hoàn thiện các thủ tục về môi trường và còn thiếu các hồ sơ, giấy tờ pháp lý, cụ thể: *Đã có Báo cáo đánh giá tác động môi trường, tuy nhiên trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường chưa có nội dung đánh giá về phá dỡ tàu biển; Giấy xác nhận các công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành; Giấy đăng ký chủ nguồn thải nguy hại; Giấy xin phép xả nước thải vào nguồn nước; Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu; Giấy chứng nhận hệ thống quản lý môi trường ISO 14001; Cán bộ được cấp chứng chỉ tập huấn nghiệp vụ về bảo vệ môi trường theo quy định của Bộ Tài nguyên và Môi trường.*

Hơn nữa, việc triển khai thực hiện đầy đủ các thủ tục nêu trên, đòi hòi doanh nghiệp phải một khoảng thời gian nhất định *(từ 5 đến 10 tháng)* để hoàn thành, thêm vào đó, việc thực hiện các quy định này cần phải tiến hành tham vấn cộng đồng, khảo sát, đánh giá hiện trạng, cũng như nghiên cứu, cân nhắc để xây dựng các giải pháp trong quá trình vận hành một cách khả thi.

Thêm vào đó, theo quy định về môi trường khi nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ doanh nghiệp nhập khẩu còn phải có *Kế hoạch bảo vệ môi trường trong hoạt động phá dỡ tàu biển đã được cơ quan quản lý nhà nước về môi trường xác nhận theo quy định; Bảo hiểm trách nhiệm bồi thường thiệt hại về môi trường;* *Việc nhập khẩu tàu biển để phá dỡ ngoài việc thực hiện các thủ tục nhập khẩu theo quy định hiện hành còn phải xuất trình chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường với tàu biển nhập khẩu để phá dỡ do tổ chức chứng nhận phù hợp cấp.*

Ngoài ra, trong những hồ sơ, giấy tờ pháp lý còn thiếu nêu trên thì có tới 05 quy định hiện chưa được Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn thực hiện, cụ thể bao gồm: *(1) Quy định liên quan đến Giấy chứng nhận hệ thống quản lý môi trường ISO 14001; (2) Kế hoạch bảo vệ môi trường trong hoạt động phá dỡ tàu biển; (3) Bảo hiểm trách nhiệm bồi thường thiệt hại về môi trường; (4) Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường với tàu biển nhập khẩu để phá dỡ; (5) Cấp chứng chỉ tập huấn nghiệp vụ về bảo vệ môi trường.*

Do đó, trên cơ sở báo cáo của Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy, nhằm tạo thuận lợi cho các Doanh nghiệp thuộc Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy tận dụng tối đa cơ sở hạ tầng, trang thiết bị, công nghệ và nguồn nhân lực hiện có nhằm tạo mục đích giải quyết việc làm cho người lao động và hỗ trợ doanh nghiệp phục hồi sản xuất kinh doanh trong giai đoạn khó khăn. Trong thời gian chờ một số quy định hướng dẫn về môi trường, nhằm triển khai các quy định liên quan đến hoạt động nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ sát với thực tiễn, Cục Hàng hải Việt Nam kính đề nghị Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường báo cáo Thủ tướng Chính phủ cho phép các Doanh nghiệp nêu trên thuộc Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy được nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để thí điểm phá dỡ.

2.2. Cơ sở pháp lý

- Luật đầu tư 2014 quy định về ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện (Điều 7) tại Phụ lục 4 mục 93. **“***Nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng*” là ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện là ngành, nghề mà việc thực hiện hoạt động đầu tư kinh doanh trong ngành, nghề đó phải đáp ứng điều kiện vì lý do quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, đạo đức xã hội, sức khỏe của cộng đồng trong lĩnh vực môi trường. Điều kiện đầu tư kinh doanh đối với ngành, nghề này được quy định tại khoản 3 Điều 75 Luật bảo vệ môi trường 2014 và Điều 49 Bộ luật hàng hải Việt Nam năm 2015.

- Điều 49 Bộ luật hàng hải Việt Nam năm 2015 quy định *“Chính phủ quy định chi tiết về phá dỡ tàu biển”*;

- Khoản 3 Điều 75 Luật bảo vệ môi trường năm 2014 quy định “*Việc nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng phải đáp ứng quy chuẩn kỹ thuật môi trường. Chính phủ quy định cụ thể đối tượng, điều kiện được phép nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng”*;

- Luật số 35/2018/QH14 ngày 20/11/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến Luật Quy hoạch, trong đó có sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật hàng hải số 95/2015/QH13. Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của 37 Luật có liên quan đến Quy hoạch (bỏ Điều 44, Điều 46 và khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hàng hải Việt Nam), trong đó: Bỏ Điều 46. Quy hoạch cơ sở phá dỡ tàu biển: *b) Ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cơ sở phá dỡ tàu biển.* “**Điều 46. Quy hoạch cơ sở phá dỡ tàu biển, trong đó bỏ** Quy hoạch cơ sở phá dỡ tàu biển và *Ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cơ sở phá dỡ tàu biển.*

Như vậy, căn cứ vào các quy định hiện hành, cũng như thông lệ quốc tế, việc ban hành *Nghị định quy định về nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng* (*Nghị định thay thế Nghị định số 114/2014/NĐ-CP và Điều 4 Nghị định số 147/2018/NĐ-CP)* là cần thiết và phù hợp với điều kiện thực tiễn và nhu cầu hiện nay.

3. Nội dung Dự thảo Nghị định thay thế

3.1. Tên Nghị định: Nghị định quy định về nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng.

3.2. Bố cục Dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 114/2014/NĐ-CP ngày 26/11/2014 và Điều 4 Nghị định số 147/2018/NĐ-CP ngày 24/10/2018 của Chính phủ quy định về đối tượng, điều kiện được phép nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng, gồm 5 Chương, 23 Điều, 01 Phụ lục gồm 04 biểu mẫu (Chi tiết tại Dự thảo Nghị định kèm theo), trong đó:

- Phần căn cứ: bổ sung “*Luật đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật đầu tư và Luật doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014”;*

- Chương I. Quy định chung: Gồm 5 Điều, từ Điều 1 đến Điều 5: Phạm vi điều chỉnh; Đối tượng áp dụng; Giải thích từ ngữ; Nguyên tắc nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng; Quy định phá dỡ tàu biển Việt Nam, tàu biển nước ngoài bị chìm đắm tại Việt Nam

- Chương II. Nhập khẩu tàu biển để phá dỡ, gồm 2 Mục, 8 Điều, cụ thể như sau:

+ Mục 1. Điều kiện nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ: gồm 4 Điều, từ Điều 6 đến Điều 9: Điều kiện của doanh nghiệp nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ; Thủ tục cấp Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ; Thủ tục cấp lại Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ; Thủ tục thu hồi Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ.

Trong đó, bổ sung vào Dự thảo Nghị định các nội dung về thủ tục nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ theo quy định của Thông tư số 37/2015/TT-BGTVT ngày 28/7/2015 của Bộ Giao thông vận tải quy định thủ tục cấp Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ (Bộ Giao thông vận tải quy định chi tiết theo khoản 3 Điều 7 Nghị định 114/2014/NĐ-CP).

+ Mục 2. Thủ tục nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ: Gồm 4 Điều, từ Điều 10 đến Điều 13: Các loại tàu biển đã qua sử dụng được phép nhập khẩu để phá dỡ; Trình tự thực hiện việc mua tàu biển nước ngoài đã qua sử dụng để phá dỡ; Thẩm quyền phê duyệt chủ trương, quyết định mua tàu biển nước ngoài đã qua sử dụng để phá dỡ; Thủ tục nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ.

- Chương III. Quản lý hoạt động của cơ sở phá dỡ tàu biển: Gồm 5 Điều, từ Điều 14 đến Điều 18 đã sửa đổi, bổ sung, cắt giảm thủ tục hành chính cho phù hợp với pháp luật về bảo vệ môi trường và Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của 37 Luật có liên quan đến Quy hoạch (bãi bỏ Điều 44, Điều 46 và khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hàng hải Việt Nam).

- Chương IV. Phương án phá dỡ tàu biển: Gồm 02 Điều, từ Điều 19 và Điều 20, trong đó quy định Nội dung phương án phá dỡ tàu biển; Trách nhiệm thực hiện phương án phá dỡ tàu biển.

Trong đó, đề nghị hủy bỏ Điều 18 của Nghị định số 114/2014/NĐ-CP quy định về thủ tục phê duyệt kế hoạch phá dỡ tàu biển để thực hiện được việc cắt giảm thủ tục hành chính và triển khai thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020, quy định để chuyển cho doanh nghiệp tự phê duyệt và báo cáo cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành để kiểm tra, giám sát.

- Chương V. Điều khoản thi hành: Gồm 3 Điều, từ Điều 21 đến Điều 23, trong đó quy định về Hiệu lực thi hành; Trách nhiệm thi hành; Tổ chức thực hiện.

Nội dung chi tiết dự thảo Nghị định quy định về nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng gửi kèm theo.

**II. Nguyên tắc chỉ đạo trong việc xây dựng Nghị định**

Việc soạn thảo Nghị định được tuân theo các nguyên tắc chỉ đạo sau đây:

1. Bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và thống nhất, đồng bộ các quy định của Nghị định với các quy định của Bộ luật hàng hải Việt Nam năm 2015, Luật bảo vệ môi trường năm 2014, Luật đầu tư năm 2014, Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật đầu tư và Luật doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014 vàcác luật, pháp lệnh khác có liên quan; phù hợp với thực tiễn phá dỡ tàu biển theo Công ước quốc tế Hồng công về tái chế tàu biển năm 2009.

2. Việc phá dỡ tàu biển phải bảo đảm các quy định môi trường, an toàn hàng hải, an ninh hàng hải, an toàn, vệ sinh lao động, phòng cháy, chữa cháy và bảo vệ sức khỏe con người.

3. Việc phá dỡ tàu biển chỉ được thực hiện tại cơ sở phá dỡ tàu biển đã được phép hoạt động theo quy định.

4. Tàu biển phá dỡ không trong tình trạng thế chấp hoặc khiếu nại hàng hải.

5. Vận dụng quy định của các điều ước quốc tế liên quan phù hợp với nguyên tắc điều chỉnh của pháp luật Việt Nam.

**III. Quá trình soạn thảo Nghị định**

Để xây dựng dự thảo Nghị định, Bộ Giao thông vận tải đã tiến hành các công việc sau:

1. Kế thừa nội dung, chỉ đạo trong việc xây dựng Nghị định số 114/2014/NĐ-CP ngày 26/11/2014 của Chính phủ quy định về đối tượng, điều kiện được phép nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng để xây dựng Dự thảo Nghị định này.

2. Phối hợp với các Bộ: Tư pháp, Tài chính, Công Thương; Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam; các hiệp hội ngành hàng, hiệp hội vận tải và các cơ quan đơn vị liên quan hoàn thiện Dự thảo Nghị định.

3. Ngày .... tháng ... năm 2019, Bộ Giao thông vận tải đã đăng tải toàn bộ nội dung Dự thảo Nghị định lên trang Thông tin điện tử củaBộ Giao thông vận tải để lấy ý kiến góp ý của các tổ chức, cá nhân và có Văn bản số ......../BGTVT-MT ngày ....../..... /2019 gửi Cổng thông tin điện tử Chính phủ theo quy định.

4. Ngày ... tháng .... năm 2019, Bộ Giao thông vận tải có văn bản số ...../BGTVT-MT gửi các Bộ, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan tham gia ý kiến cho Dự thảo Nghị định và đã nhận được ý kiến của các Bộ: ......; ý kiến của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố: ......; ý kiến của các Hiệp hội: ......; ý kiến của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam,.... Bộ Giao thông vận tải đã nghiên cứu tiếp thu, giải trình các ý kiến đóng góp của các Bộ, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan.

5. Ngày .... tháng .... năm 2019, Bộ Tư pháp có văn bản thẩm định số ...../BTP-PLDSKT. Bộ Giao thông vận tải đã tiếp thu ý kiến thẩm định và chỉnh sửa, hoàn thiện Dự thảo Nghị định trình Chính phủ.

**IV. Bố cục và nội dung cơ bản của Dự thảo Nghị định**

Dự thảo Nghị định gồm 5 Chương, 23 Điều và 01 Phụ lục, cụ thể như sau:

1. Chương I. Quy định chung.

Chương này quy định cụ thể phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, giải thích các từ ngữ liên quan, mang tính chất chuyên ngành, quy định các loại tàu đã qua sử dụng được nhập khẩu để phá dỡ

2. Chương II. Điều kiện nhập khẩu tàu biển để phá dỡ.

Chương này quy định nguyên tắc nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng và bảo vệ môi trường trong hoạt động phá dỡ tàu biển; quy định chi tiết về quy định điều kiện nhập khẩu tàu biển và thủ tục cấp, cấp lại và thu hồi giấp phép nhập khẩu tàu biển.

- Mục 1. Điều kiện nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ: quy định điều kiện nhập khẩu tàu biển để phá dỡ, các loại tàu biển đã qua sử dụng được phép nhập khẩu để phá dỡ; thủ tục cấp, cấp lại và thu hồi giấp phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ.

- Mục 2. Thủ tục nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ.

3. Chương III. Điều kiện hoạt động của cơ sở phá dỡ tàu biển.

Chương này quy định chi tiết về điều kiện, thẩm quyền quyết định và thủ tục quyết định đưa cơ sở phá dỡ vào hoạt động .

4. Chương IV. Chương này quy định Kế hoạch phá dỡ tàu biển, hiệu lực thi hành và tổ chức thực hiện Nghị định này.

5. Chương V. Điều khoản thi hành

6. Phụ lục ban hành kèm theo Dự thảo Nghị định:

- Mẫu Đơn đề nghị cấp, cấp lại Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ;

- Mẫu Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ;

- Mẫu Đơn đề nghị quyết định đưa cơ sở phá dỡ tàu biển vào hoạt động;

- Mẫu Quyết định đưa cơ sở phá dỡ tàu biển vào hoạt động.

**V. Một số vấn đề còn có ý kiến khác nhau**

Trên cơ sở các ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương, các Hiệp hội, tổ chức, cá nhân có liên quan, Bộ GTVT đã nghiên cứu, tiếp thu và đã chỉnh sửa vào Dự thảo Nghị định. Tuy nhiên, vẫn còn một số vấn đề còn có ý kiến khác nhau, Bộ Giao thông vận tải xin được giải trình cụ thể như sau:

1. Ý kiến của Bộ Tư pháp..................... ... ............................................

Về nội dung này, Bộ Giao thông vận tải xin được giải trình như sau: ........

2. Ý kiến của Bộ Tài chính, Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy ................

Về nội dung này, Bộ Giao thông vận tải xin được giải trình như sau: .........

3.....................................................................................................................

Trên đây là Tờ trình Dự thảo Nghị định quy định về nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng, Bộ Giao thông vận tải xin kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

*Bộ Giao thông vận tải xin gửi kèm theo Tờ trình:*

*- Dự thảo Nghị định sau khi tiếp thu ý kiến góp ý và ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp;*

*- Báo cáo đánh giá tác động dự thảo Nghị định;*

*- Báo cáo đánh giá tác động thủ tục hành chính;*

*- Bản tổng hợp tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các tổ chức, cá nhân liên quan khác;*

*- Bản tổng hợp tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp;*

*- Bản sao các ý kiến góp ý của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các tổ chức, cá nhân liên quan khác;*

*- Văn bản thẩm định của Bộ Tư pháp.*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Văn phòng Chính phủ;  - Bộ Tư pháp;  - Thứ trưởng Nguyễn Văn Công;  - Vụ Pháp chế, Bộ GTVT;  - Cục Hàng hải Việt Nam;  - Lưu: VT, MT(Thành 3). | **BỘ TRƯỞNG**  **Nguyễn Văn Thể** |